

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NV

Thành phố Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2020

V/v hướng dẫn bầu cử Tổ trưởng,  
Trưởng bản, công nhận Phó Tổ  
trưởng, Phó Trưởng bản đối với tổ  
dân phố, bản hết nhiệm kỳ trên địa  
bàn thành phố Lai Châu

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, phường.

Căn cứ Nghị quyết Liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV, ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Sau khi thống nhất với Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Lai Châu, UBND thành phố Lai Châu hướng dẫn UBND các xã, phường chỉ đạo tổ chức bầu cử cấp trưởng, công nhận cấp phó tổ dân phố, bản hết nhiệm kỳ trên địa bàn thành phố Lai Châu như sau:

## **I. NGUYÊN TẮC CHUNG**

Việc tổ chức bầu cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản, công nhận Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng bản phải đảm bảo dân chủ, đúng quy định của pháp luật, tôn trọng, lắng nghe, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng. Cần xem xét, lựa chọn những người có uy tín, đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử Tổ trưởng tổ dân phố, bản.

## **II. TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG TRƯỞNG, PHÓ TỔ DÂN PHỐ, BẢN**

### **1. Tiêu chuẩn**

Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản, Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng bản phải là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên ở tổ dân phố, bản; đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác; có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa

phương; có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao.

## **2. Số lượng**

1. Mỗi tổ dân phố, bản được bầu cử 01 Tổ trưởng tổ dân phố (trưởng bản), 01 Phó Tổ trưởng tổ dân phố (phó trưởng bản).

2. Phó Tổ trưởng tổ dân phố, phó Trưởng bản do Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản lựa chọn sau khi thống nhất với Trưởng Ban công tác mặt trận tổ dân phố, bản; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng bản.

## **3. Nhiệm kỳ**

- Nhiệm kỳ của Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản là 2,5 năm (hai năm rưỡi) tính từ khi kết thúc nhiệm kỳ 2017 - 2020. Trường hợp do thành lập bản mới, tổ dân phố mới hoặc khuyết Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản lâm thời để điều hành hoạt động của tổ dân phố, bản cho đến khi bầu được Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản trong thời hạn không quá sáu tháng kể từ ngày có quyết định cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản lâm thời.

- Nhiệm kỳ của Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng bản thực hiện theo nhiệm kỳ của Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản.

## **III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC BẦU CỬ, CÔNG NHẬN TRƯỞNG PHÓ TỔ DÂN PHỐ, BẢN**

### **1. Công tác bầu cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản**

#### **1.1. Thời gian**

Thời điểm tổ chức bầu cử được thực hiện khi kết thúc nhiệm kỳ của Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản. Trên cơ sở rà soát nhiệm kỳ trước của tổ dân phố, bản, Chủ tịch UBND các xã, phường quyết định ngày tổ chức bầu cử, thống nhất chung trên địa bàn xã, phường và phải công bố trước ngày bầu cử chậm nhất 20 ngày.

#### **1.2. Hình thức bầu cử**

Việc bầu cử có thể thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị bầu cử quyết định.

#### **1.3. Cử tri tham gia bầu cử**

Cử tri tham gia bầu cử là toàn bộ cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình (chủ hộ hoặc người đại diện hộ) từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự và hiện đang cư trú thường xuyên ở Tổ dân phố, bản (thường trú hoặc tạm trú từ 06 tháng trở lên).

#### **1.4. Quy trình bầu cử**

- Trên cơ sở thống nhất với Chi ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận tổ dân phố, bản đề cử danh sách đề Hội nghị của tổ dân phố, bản bầu Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản; tại hội nghị này, cử tri tại tổ dân phố, bản có thể tự ứng cử hoặc giới thiệu người ứng cử. Căn cứ kết quả bầu cử, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản.

- Quy trình bầu cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản thực hiện theo quy định tại **Chương 2 Nghị quyết Liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 17/4/2008** của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Cụ thể như sau:

#### **1.4.1. Công tác chuẩn bị**

- Chậm nhất 20 ngày trước ngày bầu cử, Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công bố ngày bầu cử; chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch bầu cử.

- Chậm nhất 15 ngày trước ngày bầu cử, Trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố, bản tổ chức hội nghị Ban công tác mặt trận dự kiến danh sách người ứng cử Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng bản; báo cáo với Chi ủy chi bộ tổ dân phố, bản đề thống nhất danh sách người ra ứng cử (từ 1-2 người).

- Chậm nhất 10 ngày trước ngày bầu cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thành lập Tổ bầu cử (gồm Tổ trưởng là Trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố, bản; thư ký và các thành viên khác là đại diện một số tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và đại diện cử tri tổ dân phố, bản); quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử, quyết định thành phần cử tri (là toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình) tham gia bầu cử. Các quyết định này phải được thông báo đến Nhân dân ở tổ dân phố, bản chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử.

#### **1.4.2. Công tác hiệp thương**

**a. Bước 1:** Dự kiến danh sách những người ứng cử - thời gian hoàn thành chậm nhất là 18 ngày trước ngày bầu cử, cụ thể như sau:

- Căn cứ tiêu chuẩn Trưởng ban công tác Mặt trận báo cáo với Chi ủy chi bộ tổ dân phố, bản về dự kiến giới thiệu người ứng cử và kế hoạch tổ chức bầu cử.

- Trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố, bản triệu tập và chủ trì hội nghị dự kiến giới thiệu danh sách những người ứng cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản. Thành phần tham dự hội nghị gồm các thành viên của Ban công tác Mặt trận. Nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện:

+ Giới thiệu mục đích, yêu cầu hội nghị và thông báo quyết định của UBND xã về ngày bầu cử.

+ Giới thiệu Thư ký hội nghị.

- + Giới thiệu tiêu chuẩn Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản.
- + Trưởng ban Công tác Mặt trận nêu dự kiến giới thiệu những người ứng cử.
- + Hội nghị thảo luận, nhận xét những người được dự kiến giới thiệu ra ứng cử.
- + Trưởng ban Công tác Mặt trận kết luận ý kiến của hội nghị nhận xét về những người được dự kiến giới thiệu ra ứng cử.

+ Hội nghị lập biên bản ghi rõ số người được triệu tập, số người có mặt, nội dung hội nghị, ý kiến nhận xét của hội nghị về những người được dự kiến giới thiệu ra ứng cử (**theo Mẫu số 01**). Biên bản hội nghị phải được gửi ngay đến chi bộ tổ dân phố, bản; UBND, UBMTTQ cấp xã để tổng hợp báo cáo Đảng ủy cấp xã.

**b. Bước 2:** Tổ chức hội nghị cử tri để thảo luận tiêu chuẩn và danh sách những người ứng cử. Thời gian hoàn thành chậm nhất là 16 ngày trước ngày bầu cử, do Trưởng ban Công tác Mặt trận tổ dân phố, bản triệu tập và chủ trì.

- Thành phần tham dự hội nghị gồm:

- + Cử tri đại diện hộ gia đình ở tổ dân phố, bản;
- + Các thành viên của Ban Công tác Mặt trận;
- + Trưởng, phó tổ dân phố, bản đương nhiệm;
- + Mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã tham dự.

Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với Tổ trưởng, Trưởng bản mời cử tri dự họp. Hội nghị chỉ được tiến hành khi có trên 50% số cử tri thuộc thành phần triệu tập có mặt.

- Nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện:

- + Trưởng ban Công tác Mặt trận tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu dự hội nghị.
- + Trưởng ban Công tác Mặt trận giới thiệu thư ký hội nghị và phải được trên 50% cử tri có mặt dự hội nghị biểu quyết tán thành.
- + Ban công tác mặt trận thông báo Quyết định của UBND cấp xã về ngày bầu cử.

+ Tổ trưởng, Trưởng bản đương nhiệm báo cáo kết quả công tác nhiệm kỳ vừa qua để Hội nghị cử tri thảo luận.

+ Trưởng ban Công tác Mặt trận nêu tiêu chuẩn Tổ trưởng tổ dân phố (Trưởng bản) và giới thiệu danh sách những người ứng cử đã dự kiến tại hội nghị do Ban Công tác Mặt trận đề cử.

+ Cử tri có thể tự ứng cử hoặc giới thiệu người ứng cử Tổ trưởng tổ dân phố (Trưởng bản).

+ Hội nghị thảo luận danh sách những người được giới thiệu ra ứng cử và tự ứng cử. Những người được hội nghị cử tri giới thiệu phải được trên 50% tổng số cử tri tham dự hội nghị biểu quyết thống nhất.

+ Thông qua biên bản hội nghị cử tri và danh sách những người được giới thiệu ra ứng cử **(theo Mẫu số 02)**.

+ Chủ trì kết thúc hội nghị cử tri.

Kết thúc hội nghị Trưởng ban công tác mặt trận gửi biên bản đến chi bộ tổ dân phố, bản; UBND, UBMTTQ cấp xã và báo cáo chi ủy chi bộ về danh sách những người ra ứng cử.

**c. Bước 3:** Ban Công tác Mặt trận tổ chức hội nghị để ấn định danh sách chính thức những người ứng cử - thời gian hoàn thành chậm nhất là 15 ngày trước ngày bầu cử.

- Thành phần hội nghị: Trưởng Ban Công tác Mặt trận mời và chủ tọa hội nghị, gồm: Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng, Trưởng bản và các thành viên của Ban Công tác Mặt trận.

- Nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện:

+ Trưởng ban Công tác Mặt trận nêu mục đích hội nghị, giới thiệu đại biểu, đề cử Thư ký hội nghị. Thông qua Danh sách những người được hội nghị cử tri giới thiệu ra ứng cử.

+ Hội nghị căn cứ tiêu chuẩn Tổ trưởng tổ dân phố (Trưởng bản) để thảo luận và ấn định danh sách chính thức những người ứng cử. Số người ứng cử ít nhất là 02 (hai) người/01 chức danh để cử tri lựa chọn, bầu cử.

+ Hội nghị lập biên bản ghi rõ thành phần tham dự, tổng số người được triệu tập, số người có mặt, diễn biến hội nghị và danh sách chính thức những người ứng cử ở từng chức danh **(theo Mẫu số 03)**.

Danh sách những người ứng cử Tổ trưởng tổ dân phố (Trưởng bản) được niêm yết công khai chậm nhất là 07 ngày trước ngày bầu cử **(theo Mẫu số 04)**.

### **1.4.3. Công tác bầu cử**

**a. Thành lập Tổ bầu cử:** Chậm nhất là 10 ngày trước ngày bầu cử, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập ở mỗi tổ dân phố, bản một Tổ bầu cử (Tổ bầu cử có 05 hoặc 07 thành viên, đồng thời quy định về nhiệm vụ quyền hạn của Tổ bầu cử. Những người có tên trong danh sách ứng cử Tổ trưởng tổ dân phố (Trưởng bản) không được tham gia vào Tổ bầu cử. Quyết định này phải được thông báo đến Nhân dân ở tổ dân phố, bản biết. Tổ bầu cử có các nhiệm vụ sau:

- Lập và công bố danh sách cử tri;
- Công bố danh sách những người ứng cử;
- Bố trí phòng bỏ phiếu và chuẩn bị thùng phiếu (trường hợp bầu cử bằng phiếu kín);
- Tổ chức cuộc bầu cử;
- Tổ chức việc kiểm phiếu (trường hợp bầu cử bằng phiếu kín);
- Lập biên bản kiểm phiếu và xác nhận kết quả bầu cử;

- Báo cáo kết quả bầu cử và gửi kèm biên bản kiểm phiếu và xác nhận kết quả bầu cử đến UBND và Ủy ban MTTQ cấp xã, nộp các tài liệu bầu cử cho UBND cấp xã.

### **b. Lập danh sách cử tri và viết thẻ cử tri**

- Chậm nhất là 05 ngày trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải lập và niêm yết danh sách cử tri tại nhà văn hóa và các nơi công cộng. Danh sách cử tri được UBND cấp xã ký và đóng dấu.

- Thẻ cử tri do tổ trưởng, Trưởng bản lập và ký, có đóng dấu treo của UBND cấp xã ở góc trái bên trên của thẻ và phát cho cử tri trước ngày bầu cử 02 ngày.

### **c. Tiến hành bầu cử**

- Việc bầu cử có thể bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Nếu bầu bằng hình thức giơ tay, Tổ bầu cử trực tiếp đếm số lượng biểu quyết. Nếu bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín, Tổ bầu cử làm nhiệm vụ kiểm phiếu.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ lúc 07 giờ sáng đến 12 giờ trưa. Tùy theo tình hình thực tế của địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 14 giờ cùng ngày. Đối với những Tổ bầu cử có cử tri đi bầu đạt tỷ lệ 100% thì được kết thúc cuộc bầu cử sớm hơn quy định và tiến hành kiểm phiếu.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc cuộc bỏ phiếu, Tổ bầu cử mời 02 cử tri (không phải là người ứng cử) tham gia, chứng kiến việc kiểm phiếu. Kiểm phiếu xong, Tổ bầu cử lập Biên bản kiểm phiếu (lập thành 03 bản) có chữ ký của các thành viên Tổ bầu cử, Biên bản có đóng dấu của Tổ bầu cử (**theo Mẫu số 05**). (Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ: Tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình của tổ dân phố, bản; số cử tri tham gia hội nghị; số phiếu phát ra; số phiếu thu vào; số phiếu hợp lệ; số phiếu không hợp lệ; số phiếu và tỷ lệ bầu cho mỗi người ứng cử so với tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn tổ dân phố, bản đó.) Người trúng cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản là người có số phiếu bầu đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri (hoặc cử tri đại diện hộ gia đình) trong toàn tổ dân phố, bản.

- Sau ngày bầu cử, Tổ trưởng tổ bầu cử lập báo cáo kết quả bầu cử và gửi kèm Biên bản kiểm phiếu bầu cử về UBND, Ủy ban MTTQVN cấp xã.

### **d. Tổ chức bầu cử lại**

- Trường hợp không có ứng cử viên nào có số phiếu bầu đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ hoặc cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt trên 50% so với tổng số cử tri ghi trong danh sách thì phải tổ chức bầu cử lại. Ngày bầu cử lại do UBND cấp xã quyết định, nhưng chậm nhất không quá 15 ngày kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu. Nếu tổ chức bầu cử lần thứ hai mà vẫn chưa bầu được Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản thì Chủ tịch UBND cấp xã quyết định cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản lâm thời để điều hành hoạt động của tổ dân phố, bản cho đến khi bầu được Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản mới.

- Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Chủ tịch UBND xã quyết định cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản lâm thời, UBND cấp xã phải tổ chức bầu cử Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản mới.

#### **1.4.4. Công nhận kết quả bầu cử**

- Chậm nhất 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Tổ trưởng Tổ bầu cử, UBND cấp xã xem xét, ra quyết định công nhận người trúng cử hoặc quyết định bầu cử lại. Trường hợp không ra quyết định công nhận hoặc quyết định bầu cử lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của UBND cấp xã. Nhiệm kỳ của Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản bắt đầu từ ngày quyết định công nhận của UBND xã, phường có hiệu lực cho đến khi có quyết định công nhận Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản nhiệm kỳ mới.

### **2. Quy trình miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản**

Quy trình miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản thực hiện theo **Mục 2 Chương II Nghị quyết Liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008** của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

### **3. Công nhận Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó trưởng bản**

Căn cứ tiêu chuẩn của Phó tổ trưởng tổ dân phố, Phó trưởng bản quy định tại Khoản 1, phần II Công văn này, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản dự kiến nhân sự, thống nhất với Trưởng Ban công tác Mặt trận tổ dân phố, bản đề lựa chọn Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng bản lập biên bản thống nhất (**theo Mẫu số 06**).

Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng bản gửi danh sách đề xuất lựa chọn Phó tổ trưởng tổ dân phố, Phó trưởng bản kèm theo biên bản thống nhất với Trưởng Ban công tác Mặt trận đề UBND cấp xã xem xét, quyết định công nhận Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng bản.

## **IV. THỰC HIỆN LƯU HỒ SƠ, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO, KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Lưu hồ sơ**

Sau khi hoàn thiện các nội dung bầu cử, UBND các xã, phường chỉ đạo việc lưu hồ sơ gồm các danh mục sau:

- Quyết định công bố ngày bầu cử.
- Kế hoạch tổ chức triển khai công tác bầu cử.
- Biên bản tổ chức các hội nghị Ban công tác Mặt trận dự kiến danh sách người ứng cử Tổ trưởng tổ dân phố (Trưởng bản).
- Quyết định thành lập Tổ bầu cử.

- Biên bản Hội nghị bầu cử; biên bản thống nhất giữa Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban với Trưởng Ban công tác Mặt trận về nhân sự Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng ban.

- Quyết định công nhận người trúng cử (đối với bầu cử Tổ trưởng Tổ dân phố, trưởng ban); quyết định công nhận Phó Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng ban.

## **2. Chế độ thông tin, báo cáo**

Trước và sau khi tổ chức bầu cử, UBND các xã, phường gửi kế hoạch và báo cáo kết quả, Quyết định công nhận và các thành phần lưu hồ sơ nêu trên về UBND Thành phố (qua phòng Nội vụ). Trong quá trình tổ chức thực hiện, mọi vướng mắc liên hệ về phòng Nội vụ để phối hợp giải quyết.

## **V. Kinh phí**

Giao cho UBND các xã, phường lập dự toán kinh phí cho việc tổ chức bầu cử trình UBND thành phố (qua phòng Tài chính - Kế hoạch) xem xét, quyết định.

Căn cứ nội dung Công văn yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện theo quy định/.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ Lai Châu;
- Thường trực Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Đảng ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lương Chiến Công**